

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 09/11/2025 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204302178	Nguyễn Thị Hồng	Điểm	09/01/2004	Đắk Lắk	31SSC5					
2	28206248976	Nguyễn Thùy	Diệu	15/03/2004	Quảng Ngãi	31SSC5					
3	28208105595	Đỗ Thị	Hạnh	25/02/2004	Quảng Nam	31SSC5					
4	28208052295	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	06/11/2004	Thanh Hóa	31SSC5					
5	28219346536	Nguyễn Hữu	Hoàng	11/02/2004	Đà Nẵng	31SSC5					
6	28208105291	Lê Thị Mỹ	Hương	16/01/2004	Đắk Lắk	31SSC5					
7	28208053169	H Bươi	Kbươ	24/03/2004	Đắk Lắk	31SSC5					
8	27207128614	Võ Thị Kiều	Trinh	24/10/2003	Quảng Nam	29CYC3					Thi ghép
9	26212136279	Huỳnh Đức	Vinh	24/02/2001	Đà Nẵng	29TSC7					Thi ghép
10	27207100174	Nguyễn Thị Kim	Hồng	01/08/2003	Quảng Nam	30CBN3					Lần 1
11	26202137506	Trần Hoàng Quỳnh	Giao	18/01/2002	Gia Lai	30CHT6					Học ghép
12	25217104193	Trần Kim	Nhân	10/10/2001	Đà Nẵng	30CYC2					Thi ghép
13	27202101025	Nguyễn Thị Thu	My	03/02/2003	Quảng Ngãi	30SBN3					Thi ghép
14	27213241242	Lê Gia	Kiệt	25/12/2003	Đà Nẵng	30THT6					Thi ghép
15	27205139284	Trần Thị	Huyền	10/03/2002	Quảng Nam	30TYC4					Lần 1
16	29207154252	Lê Thị Hoài	Thanh	11/05/2002	Quảng Bình	31CBN4					Thi ghép
17	28209305849	Võ Thị Thu	Hà	14/07/2004	Quảng Nam	31CHT3					Thi ghép
18	28206201218	Hoàng Thị Tố	Uyên	11/10/2004	Quảng Nam	31CSC3					Thi ghép
19	27207137198	Đỗ Thị Kim	Anh	18/05/2003	Đà Nẵng	31SSC1					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 09/11/2025 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214603971	Ngô Phạm Quốc Khánh	02/09/2004	Quảng Nam	31SSC5						
2	28200422345	Lê Thị Thùy Linh	20/09/2004	Hà Tĩnh	31SSC5						
3	29206323653	Trương Thị Thùy Linh	12/12/2005	Gia Lai	31SSC5						
4	29206661637	Nguyễn Diễm My	02/07/2005	Gia Lai	31SSC5						
5	28204354629	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	06/09/2004	Đắk Lắk	31SSC5						
6	28207505944	Huỳnh Thị Phương Nhung	01/05/2004	Quảng Ngãi	31SSC5						
7	28208005423	Nguyễn Thị Loan Phương	19/03/2004	Gia Lai	31SSC5						
8	28208005673	Hà Thanh Thảo	17/03/2004	Đà Nẵng	31SSC5						
9	28208053626	Dương Thị Minh Thảo	10/03/2004	Đắk Nông	31SSC5						
10	28208031328	Dương Thị Ngọc Thư	27/10/2004	Đà Nẵng	31SSC5						
11	28208036094	Nguyễn Thị Thanh Trâm	24/02/2004	Quảng Nam	31SSC5						
12	28203630418	Đinh Thị Thu Trang	05/09/2004	Thanh Hóa	31SSC5						
13	28208005206	Trương Thị Kim Trinh	04/08/2004	Quảng Nam	31SSC5						
14	28213653033	Lê Quang Trường	28/02/2004	Quảng Ngãi	31SSC5						
15	28206203537	Nguyễn Lê Tường Vi	20/11/2004	Đà Nẵng	31SSC5						
16	28206549501	Nguyễn Thị Thu Hà	02/05/2004	Đắk Lắk	31TSC9						
17	28208027850	Trần Thị Khánh Huyền	04/12/2004	Đà Nẵng	31TSC9						
18	28206238575	Hồ Thị Yến Nhi	26/06/2004	Đắk Lắk	31THT9						Thi ghép
19	28207102445	Nguyễn Thị Ngọc Hà	29/08/2004	Quảng Bình	31TSC8						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 09/11/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28208002969	Lê Thị Thúy	Kiều	26/08/2004	Quảng Nam	31TSC9					
2	28208000844	Võ Thị Mỹ	Lệ	24/02/2004	Phú Yên	31TSC9					
3	28205136254	Nguyễn Hà Khánh	Linh	15/04/2004	Gia Lai	31TSC9					
4	28212306398	Trần Đức	Long	16/12/2004	Đắk Lắk	31TSC9					
5	28212338478	Lê Tự	Lực	11/12/2003	Quảng Nam	31TSC9					
6	28208020589	Võ Thị Bích	Nga	05/02/2004	Phú Yên	31TSC9					
7	27211201896	Ngô Tấn	Ngân	01/06/2003	Đà Nẵng	31TSC9					
8	28218242693	Đặng Lê Trọng	Nghĩa	15/04/2004	Đà Nẵng	31TSC9					
9	28208037364	Trương Thị Hoàng	Nhi	16/08/2004	Đà Nẵng	31TSC9					
10	28208148475	Bùi Thanh	Nhi	29/09/2004	Quảng Ngãi	31TSC9					
11	28204337515	Lê Thị Hồng	Nhung	17/11/2004	Quảng Nam	31TSC9					
12	28208001590	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	08/11/2004	Đắk Lắk	31TSC9					
13	28206502432	Đặng Thị Thu	Nữ	20/08/2004	Quảng Ngãi	31TSC9					
14	28200402882	Lê Châu	Quyên	27/08/2004	Quảng Nam	31TSC9					
15	28204605298	Lê Thị Ngọc	Quỳnh	26/06/2004	Quảng Nam	31TSC9					
16	28204650785	Trần Lê Diễm	Tâm	11/06/2004	Đà Nẵng	31TSC9					
17	28218002858	Trần Hữu	Thắng	04/04/2004	Quảng Nam	31TSC9					
18	28204602788	Nguyễn Thị	Thọ	02/05/2004	Quảng Nam	31TSC9					
19	28203500663	Trần Thị	Thúy	30/09/2004	Quảng Nam	31TSC9					
20	26205339346	Lê Thị Vi	Tính	30/07/2002	Quảng Nam	31TSC9					
21	28206501925	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	25/10/2004	Hồ Chí Minh	31TSC9					
22	27205201934	Vũ Thị Kiều	Trang	23/01/2003	Gia Lai	31TSC9					
23	28207254606	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	25/10/2004	Quảng Bình	31TSC9					
24	28212300756	Nguyễn Ngọc	Trí	03/10/2004	Gia Lai	31TSC9					
25	28212401168	Nguyễn Tấn	Vinh	08/05/2004	Quảng Nam	31TSC9					
26	28212703879	Lê Cảnh	Vũ	15/05/2004	Quảng Trị	31TSC9					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 15h00 - 09/11/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28206503622	Trần Lê Ngọc Vy	05/10/2004	Quảng Ngãi	31TSC9						
28	28208035310	Nguyễn Thị Trà Xiêm	30/09/2004	Phú Yên	31TSC9						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 15h00 - 09/11/2025 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28203524704	Nguyễn Thị Bích Yên	24/10/2004	Đắk Lắk	31TSC9						
2	27207138453	Lê Nguyễn Trang Anh	06/03/2003	Quảng Nam	31TYC10						
3	29204621540	Võ Thị Diễm	18/07/2005	Quảng Nam	31TYC10						
4	25215210013	Doãn Ngọc Dương	13/03/2001	Gia Lai	31TYC10						
5	27211321762	Trần Văn Hiếu	30/10/2003	Đà Nẵng	31TYC10						
6	28212637493	Nguyễn Khánh Hoàng	24/06/2004	Đà Nẵng	31TYC10						
7	28212504308	Phù Thanh Huy	04/06/2004	Quảng Ngãi	31TYC10						
8	26205339282	Lê Thị Thanh Huyền	14/07/2001	Bình Phước	31TYC10						
9	29205241164	Phan Mạnh Kim Huyền	18/11/2005	Kon Tum	31TYC10						
10	29204655123	Lê Nguyễn Hồng Loan	02/11/2005	Quảng Ngãi	31TYC10						
11	29214327395	Hồ Chánh Luật	14/05/2005	Quảng Nam	31TYC10						
12	28214504035	Lê Đắc Bảo Minh	14/12/2004	Quảng Bình	31TYC10						
13	28218005110	Bùi Văn Sơn Mlô	26/07/2004	Đắk Lắk	31TYC10						
14	28208002271	Phan Thiên Nga	15/06/2004	Quảng Nam	31TYC10						
15	27211328037	Nguyễn Bá Phúc	01/12/2003	Đà Nẵng	31TYC10						
16	29204953428	Lê Thị Thúy Phương	02/11/2005	Quảng Ngãi	31TYC10						
17	28212504613	Trần Minh Quân	30/04/2004	Đà Nẵng	31TYC10						
18	28209238485	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	06/01/2004	Quảng Nam	31TYC10						
19	27203730787	Đoàn Thị Thanh	29/10/2003	Quảng Bình	31TYC10						
20	27202141055	Nguyễn Thị Anh Thư	25/08/2003	Đà Nẵng	31TYC10						
21	29208145757	Trần Thị Thùy Trâm	04/12/2005	Quảng Nam	31TYC10						
22	28206503269	Hoàng Thị Cẩm Tú	30/06/2004	Đắk Lắk	31TYC10						
23	29214627184	Đoàn Lê Bình Việt	15/03/2005	Quảng Nam	31TYC10						
24	28212135697	Hoàng Dương Vũ	15/01/2004	Thừa Thiên Huế	31TYC10						
25	28212306046	Huỳnh Anh Vũ	16/07/2004	Phú Yên	31TYC10						
26	27211300541	Trần Đình Hải	04/11/2003	Phú Yên	31TYC7						Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG